

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



# ***TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN***

Học phần: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

**ĐỀ TÀI:** Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và sứ  
mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng  
Sinh viên thực hiện : Trịnh Minh Phương  
Lớp : K22LKTC  
Mã sinh viên : 22A4060007

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2021

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
<b>NỘI DUNG</b>	
<b>Phần I. Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</b> .....	2
I.1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp.....	2
I.2. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân.....	3
I.3. Định nghĩa giai cấp công nhân.....	4
I.4. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.....	4
<b>Phần II. Đặc điểm, nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam</b> .....	6
II.1. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam.....	6
II.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam.....	7
<b>Phần III. Liên hệ thực tiễn</b> .....	8
III.1. Sự biến đổi của giai cấp công nhân Việt Nam trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử.....	8
III.2. Một số giải pháp để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại...10	
III.3. Liên hệ bản thân.....	13
<b>KẾT LUẬN</b> .....	15

## MỞ ĐẦU

Xã hội nào cũng tồn tại và phát triển thông qua quá trình sản xuất và tiêu thụ của cải vật chất. Với tư cách là lực lượng sản xuất cơ bản tiên tiến, trực tiếp và tham gia quá trình sản xuất, tái sản xuất của cải vật chất, giai cấp công nhân góp phần quyết định sự tồn tại và phát triển xã hội. Trong tác phẩm Tuyên ngôn của Đảng Cộng Sản, C.Mác và Ph.Ăngghen chỉ rõ: “giai cấp tư sản không những đã rèn ra vũ khí mà còn tạo ra những người sử dụng vũ khí để tự chống lại mình”.

Chủ nghĩa xã hội khoa học là một trong ba bộ phận cấu thành của Chủ nghĩa Mác-Lênin, đã nghiên cứu một cách tương đối toàn diện về các quy luật chính trị xã hội của quá trình phát sinh, hình thành và phát triển của các hình thái kinh tế xã hội Cộng sản chủ nghĩa. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là một phạm trù cơ bản nhất của Chủ nghĩa xã hội khoa học, do đó nó đã được C.Mác và Ph.Ăngghen nghiên cứu và phát triển hoàn thiện trong quá trình phát triển của lịch sử thế giới. Đây cũng là vấn đề được Đảng và Nhà nước Việt Nam Xã hội chủ nghĩa hết sức chú trọng. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân không chỉ thể hiện rõ trong các văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc mà còn là một trong những đề tài nghiên cứu khoa học của nhiều nhà lý luận, nhà nghiên cứu lịch sử và của nhiều thế hệ công nhân, sinh viên với mục đích xây dựng đội ngũ công nhân ngày càng vững mạnh trong sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế hiện nay.

Là một sinh viên của Học viện Ngân hàng, nhận thức rõ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân nói chung và giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay nói riêng, em viết bài tiểu luận này với mong muốn tìm hiểu những quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân, sứ mệnh lịch sử và ý nghĩa của sứ mệnh trong bối cảnh hiện nay. Qua đó góp phần xây dựng và củng cố niềm tin, lập trường giai cấp công nhân đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên thế giới cũng như ở Việt Nam.

## NỘI DUNG

### **Phần I. Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân**

#### I.1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp

Trung Quốc, Ấn Độ, Hy Lạp cổ đại đã có tư tưởng phản ánh phân chia giàu nghèo, phân chia quyền lực nhưng những tư tưởng đó còn sơ khai, mộc mạc – chưa thấy được nguồn gốc của sự phân chia giai cấp từ đời sống kinh tế - xã hội, chưa thấy tính lịch sử của giai cấp. Vấn đề đấu tranh giai cấp chỉ trở nên rõ ràng hơn khi xã hội phong kiến suy tàn, khi phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa bắt đầu hình thành. Cuộc đấu tranh giữa giai cấp tư sản với giai cấp địa chủ quý tộc đã làm xuất hiện những nhà tư tưởng tư sản phản ánh sự xung đột đó. Khái niệm phân chia giai cấp và đấu tranh giai cấp bắt đầu được thể hiện trong tư tưởng của các nhà sử học vào nửa cuối thế kỷ XVIII. Vấn đề này cũng đã được C.Mác khẳng định trong thư gửi Vây - đơ- Maye (năm 1852). Trong bức thư này, C.Mác cũng thừa nhận công lao của mình là phát hiện ra sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, phát hiện xu hướng tất yếu xuất hiện chuyên chính vô sản bởi đấu tranh giai cấp giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản. Phát hiện vĩ đại nói trên của C. Mác đánh dấu sự ra đời của chủ nghĩa duy vật lịch sử.

Tại thời điểm đó có rất nhiều nhà tư tưởng tư sản đã tìm mọi cách để phủ nhận quan điểm của Mác – hoặc trực tiếp, hoặc gián tiếp. Họ cho rằng giai cấp không tồn tại – có chăng chỉ có sự khác biệt giữa các nhóm xã hội có nghề nghiệp khác nhau, có tâm lý xã hội khác nhau, hoặc có sự khác nhau về thu nhập. Một số nhà tư tưởng tư sản thừa nhận tồn tại giai cấp – giai cấp nô lệ, giai cấp địa chủ phong kiến, giai cấp vô sản trong thế giới đương đại. Dù vậy, họ vẫn phủ nhận vai trò của giai cấp vô sản vì rằng, giai cấp vô sản là giai cấp nghèo khó về kinh tế, yếu hèn về nghị lực và thấp kém về trí tuệ. Hơn nữa họ cho rằng giai cấp vô sản đang suy tàn cùng với sự phát triển của nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa- thay cho giai cấp vô sản là giai cấp công nhân cổ cồn, thay cho

đời sống bản cùng không còn gì để bán (“trần như nhộng”) là các công nhân đã có cổ phần trong các doanh nghiệp tư bản chủ nghĩa. Giờ đây giai cấp công nhân và giai cấp tư sản đã có cùng mục đích nâng cao năng suất lao động, không còn đối kháng giai cấp nữa.

Trong tác phẩm Gia đình thần thánh (1845) của C.Mác và tác phẩm Chống Duy linh của Ph.Ăngghen (1878), hai ông đều khẳng định, muốn hiểu giai cấp là gì phải dựa vào phương thức lao động, dựa vào địa vị kinh tế - xã hội của nhóm (tập đoàn) người gắn với một hệ thống sản xuất nhất định. V.I. Lênin là người bảo vệ quan điểm đó của C.Mác và Ph.Ăngghen về cơ sở kinh tế khi phân định giai cấp. Trong tác phẩm Sáng kiến vĩ đại, V.I.Lênin đã đưa ra định nghĩa khái quát về giai cấp: “Người ta gọi giai cấp, những tập đoàn to lớn, những tập đoàn này khác nhau về địa vị của họ trong một hệ thống sản xuất xã hội nhất định trong lịch sử; khác nhau về quan hệ của họ (thường thường những quan hệ này được pháp luật quy định và thừa nhận) đối với những tư liệu sản xuất; về vai trò của họ trong tổ chức lao động xã hội và như vậy là khác nhau về cách thức hưởng thụ và về phần của cải xã hội ít hoặc nhiều mà họ được hưởng”. Định nghĩa giai cấp của Lênin đã chỉ rõ rằng, giai cấp nào nắm được quyền sở hữu về tư liệu sản xuất, giai cấp đó sẽ nắm được quyền quản lý, tổ chức sản xuất và quyền chi phối sản phẩm, từ đó có được địa vị thống trị trong xã hội. Địa vị xã hội là kết quả của quyền sở hữu về tư liệu sản xuất nhưng đồng thời cũng là nguyên nhân từ sự khác biệt về quyền sở hữu tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội. Định nghĩa giai cấp của V.I.Lênin không chỉ bảo vệ quan điểm của C.Mác-Ph.Ăngghen về cơ sở kinh tế của giai cấp, mà còn làm sáng tỏ hơn đặc trưng kinh tế của giai cấp.

## I.2. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân

C.Mác và Ăngghen đã dùng nhiều thuật ngữ khác nhau để nói về giai cấp công nhân như: giai cấp vô sản, giai cấp vô sản hiện đại. giai cấp công nhân hiện đại. giai cấp công nhân hiện đại công nghiệp. Dù diễn đạt bằng thuật ngữ nào thì

giai cấp công nhân cũng đều được xác định trên hai phương diện cơ bản là kinh tế-xã hội và chính trị-xã hội.

Trên phương diện kinh tế xã hội, *về phương thức lao động* thì công nhân là những người lao động trực tiếp hay gián tiếp vận hành công cụ sản xuất có tính công nghiệp ngày càng hiện đại và xã hội hóa cao. *Về vị trí trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa* thì công nhân là những người lao động không sở hữu tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội, họ phải bán sức lao động chỉ nhà tư bản và bị họ bóc lột giá trị thặng dư. Đây là đặc trưng cơ bản của giai cấp công nhân dưới chế độ tư bản chủ nghĩa (TBCN), vì vậy Mác gọi giai cấp công nhân là giai cấp vô sản, cũng chính từ đặc trưng này khiến giai cấp công nhân trở thành giai cấp đối kháng giai cấp tư sản.

Trên phương diện chính trị-xã hội, giai cấp công nhân lao động bằng phương thức công nghiệp với công cụ lao động là máy móc, năng suất lao động cao, quá trình lao động mang tính xã hội hóa. Giai cấp công nhân là sản phẩm của nền đại công nghiệp, là chủ thể của quá trình sản xuất vật chất hiện đại. Giai cấp công nhân là một giai cấp cách mạng, có tinh thần cách mạng triệt để, có tính tổ chức, kỷ luật lao động, tinh thần hợp tác và tâm lý lao động công nghiệp.

### I.3. Định nghĩa giai cấp công nhân

Giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội ổn định, hình thành và phát triển cùng với quá trình phát triển của nền công nghiệp hiện đại; họ đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến; là lực lượng chủ yếu của tiến trình lịch sử quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.

Ở các nước TBCN, họ là những người không có hoặc về cơ bản không có tư liệu sản xuất, phải làm thuê cho giai cấp sản và bị bóc lột giá trị thặng dư. Còn ở các nước XHCN, cùng với nhân dân lao động, họ làm chủ các tư liệu sản xuất chủ yếu và cùng hợp tác lao động vì lợi ích chung của toàn xã hội trong đó có lợi ích chính đáng của mình.

### I.4. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Giai cấp công nhân là sản phẩm của nền công nghiệp hiện đại, lực lượng đại biểu cho sự phát triển của lực lượng sản xuất tiên bộ, cho xu hướng phát triển của phương thức sản xuất tương lai; do vậy, về mặt khách quan nó là giai cấp có sứ mệnh lịch sử lãnh đạo nhân dân lao động đấu tranh xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ mọi chế độ tư hữu, áp bức bóc lột và xây dựng thành công xã hội mới - chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản. Trong tác phẩm *Chống Duyrinh*, khi nói về vai trò lịch sử của giai cấp công nhân, Ph.Ăngghen đã chỉ rõ: "...phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa tạo ra một lực lượng bị buộc phải hoàn thành cuộc cách mạng ấy, nếu không thì sẽ bị diệt vong" và "Thực hiện sự nghiệp giải phóng thế giới ấy, đó là sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản hiện đại". Cụ thể:

Về nội dung kinh tế, giai cấp công nhân phải đóng vai trò nòng cốt trong quá trình giải phóng và thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển, tạo cơ sở cho quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa ra đời.

Về nội dung chính trị-xã hội, giai cấp công nhân cùng với nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản tiến hành cách mạng chính trị để lật đổ quyền thống trị của giai cấp tư sản, xóa bỏ chế độ áp bức bóc lột, giành quyền lực về tay giai cấp công nhân, thiết lập nhà nước XHCN và xây dựng nền dân chủ XHCN.

Về nội dung văn hóa, tư tưởng, giai cấp công nhân thực hiện cuộc cách mạng về văn hóa, tư tưởng, phủ định có kế thừa các giá trị cũ và từng bước xây dựng hệ giá trị mới thể hiện bản chất ưu việt của chế độ XHCN.

C.Mác và Ph.Ăngghen đã tập trung nghiên cứu làm sáng tỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, chỉ ra con đường và những biện pháp cần thiết để giai cấp công nhân hoàn được sứ mệnh lịch sử của mình. V.I.Lênin cho rằng: "Điểm chủ yếu trong học thuyết Mác là ở chỗ nó làm sáng tỏ vai trò lịch sử thế giới của giai cấp vô sản là người xây dựng xã hội chủ nghĩa". Theo quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen, việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là

một quá trình lâu dài, khó khăn, phức tạp. Để hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình, giai cấp công nhân phải tập hợp đông đảo quần chúng nhân dân lao động, tiếp thu lý luận khoa học cách mạng của chủ nghĩa Mác – Lênin để thành lập nên chính đảng tiên phong của mình và sẵn sàng đấu tranh khi có thời cơ cách mạng.

## **Phần II. Đặc điểm, nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam**

### **II.1. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam**

Giai cấp công nhân Việt Nam là sản phẩm trực tiếp của chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp, lớp công nhân đầu tiên xuất hiện gắn liền với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897). Trước chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918), giai cấp công nhân Việt Nam mới có 10 vạn người, trình độ các mặt còn hạn chế. Qua thời kỳ khai thác thuộc địa lần thứ hai (1924-1929), giai cấp công nhân nước ta đã tăng lên 22 vạn người, chiếm 1,2% dân số. Vừa mới ra đời, cùng với quá trình phát triển đất nước, giai cấp công nhân Việt Nam trở thành một bộ phận của giai cấp công nhân quốc tế hiện đại, có những đặc điểm chung của giai cấp công nhân quốc tế, đồng thời do điều kiện lịch sử cụ thể, còn có những đặc điểm riêng:

Giai cấp công nhân Việt Nam sinh ra trong lòng một dân tộc có truyền thống yêu nước, đấu tranh bất khuất chống giặc ngoại xâm; nổi nhục mất nước cộng với nỗi khổ vì ách áp bức bóc lột của giai cấp tư sản đế quốc, nên có tinh thần cách mạng kiên cường, triệt để, sớm nhận thức được sự thống nhất giữa sự nghiệp giải phóng giai cấp và giải phóng dân tộc.

Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời trước giai cấp tư sản Việt Nam; khi mới ra đời dù còn non trẻ do số lượng ít, trình độ hạn chế, mang nhiều tàn dư của tâm lý và tập quán của nông dân; nhưng đã nhanh chóng trưởng thành, đảm đương vai trò cách mạng trong không khí sục sôi của một loạt phong trào yêu



nước. Các phong trào yêu nước đã cổ vũ tinh thần yêu nước, ý chí kiên cường cho nhân dân ta, mặc dù đều thất bại do bế tắc về đường lối.

Giai cấp công nhân Việt Nam phần lớn xuất thân từ nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác, nên có mối quan hệ mật thiết, gắn bó với đông đảo quần chúng nhân dân lao động. Chính vì vậy, giai cấp công nhân Việt Nam sớm liên minh được với nông dân, tạo thành khối liên minh công – nông và khối đại đoàn kết toàn dân tộc là điều kiện đảm bảo cho cách mạng Việt Nam giành thắng lợi. Cùng lúc đó phong trào cộng sản và công nhân thế giới phát triển, nên giai cấp công nhân Việt Nam nhanh chóng tiếp thu chủ nghĩa Mác – Lênin, hệ tư tưởng của giai cấp công nhân quốc tế, thành lập được chính đảng tiên phong của mình và nhanh chóng trở thành lực lượng chính trị độc lập giành được quyền lãnh đạo cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân Việt Nam.

## II.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam

Đối với cách mạng Việt Nam, giai cấp công nhân luôn có một vai trò và vị trí hết sức quan trọng. Trong các giai đoạn cách mạng trước đây, giai cấp công nhân Việt Nam không chỉ là giai cấp lãnh đạo cách mạng mà còn là một trong những lực lượng cách mạng chủ yếu trong cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân nhằm xóa bỏ sự thống trị của chủ nghĩa đế quốc, thực dân, phong kiến giành độc lập dân tộc và tiến lên chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản. Để khẳng định hơn nữa về vai trò và vị trí của giai cấp công nhân Việt Nam trong giai đoạn cách mạng hiện nay, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6, Ban chấp hành Trung ương khóa X của Đảng Cộng Sản Việt Nam đã khẳng định: “Giai cấp công nhân Việt Nam là một lực lượng xã hội to lớn, đang phát triển, bao gồm những người lao động chân tay và trí óc, làm công hưởng lương trong các loại hình sản xuất kinh doanh và dịch vụ công nghiệp, hoặc sản xuất kinh doanh và dịch vụ có tính chất công nghiệp”.

Trong giai đoạn hiện nay, giai cấp công nhân Việt Nam tiếp tục đảm đương sứ mệnh lớn lao không chỉ với tư cách là nhân lực lao động chủ yếu tham

gia phát triển nền kinh tế thị trường hiện đại, định hướng XHCN mà còn là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Về chính trị-xã hội, phải giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng; chủ động, tích cực trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN; xây dựng nền dân chủ XHCN.

Về văn hóa tư tưởng: Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, mà nội dung cốt lõi là xây dựng con người mới XHCN. Đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chống lại những quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

### **Phần III. Liên hệ thực tiễn**

#### **III.1. Sự biến đổi của giai cấp công nhân Việt Nam trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử**

Từ khi trở thành giai cấp cầm quyền, giai cấp công nhân Việt Nam luôn phát huy bản chất cách mạng trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, luôn là lực lượng chủ đạo, đi đầu và lãnh đạo sự nghiệp đổi mới. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng Cộng Sản Việt Nam (2001) chỉ rõ: Thế kỷ XXI sẽ có những biến đổi, khoa học và công nghệ có bước tiến nhảy vọt, kinh tế tri thức có vai trò ngày càng nổi bật. Vì vậy, đội ngũ công nhân Việt Nam phải “Phát triển về số lượng, chất lượng và tổ chức nâng cao giác ngộ và bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn và tay nghề, xứng đáng là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước”. Đại hội XII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Quan tâm giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. Phát huy vai trò của giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng, thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng Sản Việt Nam”.

Do thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện cơ chế thị trường, sẽ có một số ngành nghề mới xuất hiện và đương nhiên cũng có nghề biến mất. Tình hình này dẫn đến xu hướng biến đổi của giai cấp công nhân nước ta hiện nay như sau:

*Thứ nhất*, xu hướng tăng nhanh về số lượng đội ngũ giai cấp công nhân trong các thành phần kinh tế, nhất là thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước mà trọng tâm trong những năm đầu thế kỷ XXI là công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, cơ cấu nền kinh tế có sự chuyển dịch sâu sắc. Xu hướng giảm dần tỷ trọng nông nghiệp, tăng dần tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ sẽ là cơ hội cho các ngành công nghiệp mới ra đời, tạo điều kiện cho việc phát triển mạnh mẽ giai cấp công nhân nước ta. Cụ thể, đội ngũ công nhân trong những ngành đang phát triển, các ngành mũi nhọn: chế biến, dầu khí, tin học, điện tử, bưu chính viễn thông, hàng không và các ngành dịch vụ khác ngày càng tăng lên, khẳng định vị trí quan trọng trong nền kinh tế của nước ta.

*Thứ hai*, chất lượng đội ngũ công nhân trong tất cả các thành phần kinh tế, đặc biệt là trong thành phần kinh tế vốn đầu tư nước ngoài tăng lên rõ rệt. Với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, nhất là các lĩnh vực điện tử tin học; một mặt đã tri thức hóa đời sống xã hội, mặt khác thực tế đó đã đặt ra yêu cầu cho đội ngũ công nhân phải không ngừng vươn lên để đáp ứng yêu cầu của chính cuộc cách mạng khoa học-công nghệ. Do vậy, chất lượng của giai cấp công nhân ngày càng được nâng lên cả về trình độ học vấn, chuyên môn tay nghề và trình độ giác ngộ mục tiêu, lý tưởng cách mạng. Ở nước ta, cùng với quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng ta đã bắt đầu chú ý để “trí thức hóa công nhân”. “Công nhân trí thức” thực chất là công nhân đã được trí thức hóa, với các đặc trưng: lao động trong các ngành công nghệ cao, được đào tạo kỹ càng, có bằng cấp học vấn cao, chuyên môn sâu, không chỉ tham gia sản xuất và dịch vụ sản xuất vật chất với năng suất lao động cao mà còn sáng tạo khoa học-ngệ thuật ngày càng đông đảo trong dân cư.

*Thứ ba*, giai cấp công nhân Việt Nam ngày càng mang tính quốc tế và tính hiện đại. Giai cấp công nhân Việt Nam xuất thân từ tầng lớp nông dân và các tầng lớp dân cư khác trong xã hội; là sản phẩm của chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp, những phẩm chất cách mạng triệt để, gắn bó máu thịt với nông dân thì không nghi ngờ. Song, những phẩm chất như tính tổ chức, tính kỷ luật, khả năng thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của khoa học công nghệ cao, của cơ chế thị trường thì ở giai cấp công nhân Việt Nam còn là vấn đề thách thức. Cùng với quá trình hội nhập, giai cấp công nhân nước ta có cơ hội giao lưu, bắt nhịp với các hoạt động, quá trình đổi mới và phát triển của giai cấp công nhân thế giới. Ngoài việc tiếp thu những tiến bộ khoa học, công nghệ, giai cấp công nhân nước ta cũng đồng thời tiếp thu những phẩm chất tốt đẹp của giai cấp công nhân hiện đại như tác phong công nghiệp, tính tổ chức, tính kỷ luật, phong cách lao động khẩn trương, khoa học và năng động của người công nhân hiện đại.

### III.2. Một số giải pháp để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại

Tại các Đại hội X, XII của Đảng Cộng sản Việt Nam và các hội nghị Trung ương, đã xác định phương hướng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đó là phát triển giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng, có cơ cấu phù hợp với yêu cầu xây dựng đất nước. Để thực hiện hóa mục tiêu này cần có những giải pháp và hành động thiết thực. Cụ thể:

Thứ nhất, xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh gắn với xây dựng và phát huy sức mạnh cảu liên minh giai cấp dưới sự lãnh đạo của Đảng. Kiên định với quan điểm giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua Đảng Cộng sản bởi chính trị ổn định là tiền đề để xây dựng một nền kinh tế mạnh và bền vững.

Thứ hai, nâng cao chất lượng đào tạo và đào tạo lại đội ngũ công nhân. Giai cấp công nhân Việt Nam luôn giữ vững và phát huy bản chất cách mạng,

truyền thống yêu nước, lao động cần cù, tính tiên phong và có khả năng sáng tạo trong lao động, sản xuất và trong các hoạt động của đời sống xã hội. Hàng vạn cán bộ khoa học-kỹ thuật, công nhân bậc cao, thợ giỏi đã thích ứng với cơ chế thị trường, tiếp cận nhanh với khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại, có nhiều sáng chế, giải pháp hữu ích, có giá trị cao được áp dụng vào sản xuất và công tác. Tuy nhiên, trình độ học vấn, chuyên môn, nghề nghiệp của đội ngũ công nhân Việt Nam hiện nay nhìn chung còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Tình trạng thiếu nhiều chuyên gia kỹ thuật, cán bộ quản lý giỏi và công nhân có trình độ lành nghề cao, thừa lao động giản đơn đang diễn ra phổ biến ở tất cả các ngành và các thành phần kinh tế. Đặc biệt, trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế, khi mà Việt Nam đã, đang và sẽ tham gia vào rất nhiều các tổ chức kinh tế thế giới, hàng loạt các hiệp định thương mại được ký kết, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ngày càng chiếm tỷ lệ lớn, sức cạnh tranh ngày càng gay gắt; nếu như giai cấp công nhân không ngừng nâng cao trình độ học vấn, tay nghề thì khó có thể hy vọng kiếm được việc làm và có thu nhập, hoặc không sẽ bị đào thải. Thực trạng trên đặt ra yêu cầu khách quan và nhiệm vụ cấp bách phải đẩy mạnh công tác đào tạo và đào tạo lại đội ngũ công nhân, có như vậy mới đủ sức cạnh tranh việc làm

Để đạt được mục tiêu đặt ra, công tác đào tạo, đào tạo lại đội ngũ công nhân phải đảm bảo các yêu cầu như: tăng cường đầu tư các nguồn lực để đào tạo, đào tạo lại đội ngũ công nhân đảm bảo đủ về số lượng, đáp ứng về chất lượng, đồng bộ về cơ cấu, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề giỏi, sáng tạo trong lao động, sản xuất, có đủ khả năng làm chủ được công nghệ tiên tiến và thích ứng nhanh với sự năng động của cơ chế thị trường; tăng cường quản lý nhà nước, đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho công tác đào tạo nghề, tiến hành quy hoạch mạng lưới các trường, các cơ sở dạy nghề, xây dựng trường chuẩn, chương trình chuẩn để đào tạo công nhân có trình độ cao cho một số ngành kinh tế mũi nhọn như: chế biến, dầu khí, tin học, điện tử, bưu chính viễn

thông, hàng không và các ngành dịch vụ khác; chú trọng gắn kết giữa đào tạo và sử dụng, nhằm đáp ứng yêu cầu nguồn lao động, đảm bảo chất lượng cho phát triển kinh tế và hạn chế những lãng phí ngay trong công tác đào tạo; xây dựng chính sách khuyến khích, tạo điều kiện cho công nhân tự học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ và chính sách đãi ngộ hấp dẫn đối với công nhân có sáng kiến hay, có kinh nghiệm tốt, nhằm khích lệ đội ngũ công nhân phát huy tài năng, trí tuệ trong sản xuất, kinh doanh.

Thứ ba, đổi mới hoạt động của tổ chức công đoàn doanh nghiệp nhằm bảo vệ lợi ích của người lao động, nhất là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, hoặc người nước ngoài làm chủ doanh nghiệp. Chủ trương phát triển nền kinh tế nhiều thành phần đã tạo điều kiện cho nền kinh tế phát triển và lượng công nhân ngày càng tăng lên. Đặc biệt là số lượng công nhân trong thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài cũng tăng lên một cách rõ rệt bởi mức lương ở khu vực kinh tế này cao hơn, lợi ích hấp dẫn thu hút được công nhân gắn bó với nghề nghiệp. Tuy nhiên, hiện nay một bộ phận công nhân vẫn chưa có việc làm ổn định, nhiều doanh nghiệp vẫn còn xảy ra tình trạng kéo dài thời gian lao động, điều kiện làm việc và điều kiện sống của người công nhân vẫn chưa đảm bảo, tiền lương chưa đáp ứng được các nhu cầu tối thiểu... Với tư cách là tổ chức bảo vệ quyền lợi của người công nhân, tổ chức công đoàn doanh nghiệp phải không ngừng đổi mới mạnh mẽ tổ chức và hoạt động để làm tốt hơn nữa vai trò, trách nhiệm của mình đối với quyền lợi, lợi ích của giai cấp công nhân.

Thứ tư, tăng cường giáo dục công nhân ý thức tự lực tự cường, giúp nhau trong cuộc sống đời thường cũng như trong quá trình làm chủ khoa học công nghệ.

Ngoài ra, cũng cần phải xây dựng cho công nhân lối sống văn hoá, có tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động; có lương tâm nghề nghiệp, có ý chí vươn lên, thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, có quyết tâm chiến thắng trong cạnh

tranh, làm giàu cho bản thân, gia đình và xã hội, góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc XHCN.

### III.3.Liên hệ bản thân

Là sinh viên Học viện Ngân hàng, trong tương lai sẽ tham gia vào đội ngũ công nhân của đất nước, em nhận thức sâu sắc vai trò của người công nhân hiện đại trong công cuộc xây dựng và phát triển Tổ quốc XHCN. Em nhận thấy Học viện đã và đang không ngừng đẩy mạnh hoạt động đào tạo theo định hướng ứng dụng, không ngừng đổi mới chương trình, nội dung, hình thức, phương pháp nhằm thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo. Nhờ đó mà sinh viên Học viện Ngân hàng trong tương lai sẽ góp phần thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay.

Bên cạnh nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng tay nghề, trong quá trình đào tạo mỗi sinh viên cần tự học hỏi rèn luyện kỹ năng mềm. Tích cực học thêm ngoại ngữ, tin học, các khóa đào tạo chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp ngắn hạn đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc. Tìm hiểu và tiếp cận công nghệ, khoa học kỹ thuật mới trên thế giới để có thể điều khiển, vận hành, tương tác, làm việc hiệu quả trên các thiết bị công nghệ hiện đại, thích ứng với sự phát triển của khoa học công nghệ, cách mạng 4.0, cụ thể:

Thông qua quá trình lên lớp, từ các phương pháp dạy học tích cực và các ví dụ thực tiễn sinh động do giảng viên cung cấp để rèn luyện kỹ năng mềm: thuyết trình, giao tiếp, giải quyết vấn đề, phản biện...

Làm việc nhóm và làm việc độc lập là yêu cầu quan trọng của người lao động trong môi trường làm việc hiện đại. Do đó, sinh viên cũng cần rèn luyện hình thành cho mình thực hiện tốt hai kỹ năng quan trọng này. Biết lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch làm việc nhóm (phân công nhiệm vụ, kiểm soát quá trình thực hiện nhiệm vụ của các thành viên, trao đổi, tranh luận...). Bên cạnh đó, rèn luyện khả năng làm việc độc lập như: khả năng sắp xếp công việc

khoa học, hợp lý, khả năng lập kế hoạch và tuân thủ kế hoạch, chủ động, tự giác thực hiện công việc của bản thân.

Tác phong lao động là một trong những hạn chế của người lao động Việt Nam trong khi đây lại là một trong những tiêu chí hàng đầu của nhà tuyển dụng. Do ảnh hưởng từ thói quen, phong tục tập quán, nên số đông người lao động Việt Nam chưa có tác phong lao động chuyên nghiệp, chưa đem lại sự hài lòng cho người sử dụng lao động đặc biệt là đối với các công ty có vốn đầu tư nước ngoài. Chính vì vậy, sinh viên cần có ý thức rèn luyện tác phong làm việc chuyên nghiệp như: chuyên nghiệp trong cách ăn mặc và giao tiếp, không ngừng học hỏi và trau dồi kỹ năng, kiến thức chuyên môn, tham gia vào cuộc đối thoại, thể hiện sự linh hoạt, có thái độ coi trọng thời gian, tuân thủ giờ giấc làm việc theo đúng quy định, thực hiện công việc đúng kế hoạch và mục tiêu rõ ràng....



## KẾT LUẬN

Hiện nay, lịch sử nhân loại đã có nhiều thay đổi, chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và các nước Đông Âu đã sụp đổ. Nhưng những biến động của lịch sử thế giới những năm gần đây vẫn cho thấy con đường nhân loại đang từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới là một xu thế khách quan. Xu hướng đó gắn liền với sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện đại. Trong bối cảnh mới, học thuyết Mác - Lênin về vai trò sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân một lần nữa được khẳng định là lý luận đúng đắn, có khả năng định hướng cho cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa trong thời đại ngày nay.

Công cuộc xây dựng đất nước định hướng xã hội chủ nghĩa do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa quan trọng. Giai cấp công nhân đang đi đầu trong xây dựng xã hội mới, nhất là trong việc xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội nhằm thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Đó là bằng chứng chỉ rõ năng lực lãnh đạo của giai cấp công nhân nước ta, vai trò không có lực lượng xã hội nào có thể thay thế được.

## **Danh mục tài liệu tham khảo**

### **Tài liệu tiếng Việt**

1. Tài liệu học tập môn Chủ nghĩa Xã hội khoa học, khoa Lý luận chính trị, Học viện Ngân hàng, 2019;
2. Tài liệu học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, khoa Lý luận chính trị, Học viện Ngân hàng, 2019;
3. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X;
4. Văn kiện Hội nghị lần thứ 6, Ban chấp hành Trung ương khóa X;
5. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII;

### **Tài liệu trực tuyến**

1. <http://joshusc.hueuni.edu.vn/>
2. <http://hict.edu.vn/>
3. <http://www.xaydungdang.org.vn/>
4. <https://123doc.net//document/2743103-tieu-luan-su-menh-lich-su-cua-giai-cap-cong-nhan.htm>